

BẢN TIN TÀI CHÍNH

THÁNG 06/2012

www.fpts.com.vn

BẢN TIN SỐ 06.2012

THÔNG TIN VĨ MÔ

THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG

Tài chính Ngân hàng

Thị trường Chứng khoán

THÔNG TIN PHÁP LUẬT

GÓC TRAO ĐỔI DN

TRỤ SỞ CHÍNH

Tầng 2, 71 Nguyễn Chí Thanh

Quận Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3773 7070

Fax: (84-4) 3773 9058

CHI NHÁNH HỒ CHÍ MINH

29 - 31 Nguyễn Công Trứ,

P. Thái Bình, Quận 1, TP.HCM

Điện thoại: (84-8) 6290 8686

Fax: (84-8) 6291 0607

CHI NHÁNH ĐÀ NẴNG

124 Nguyễn Thị Minh Khai

Quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng

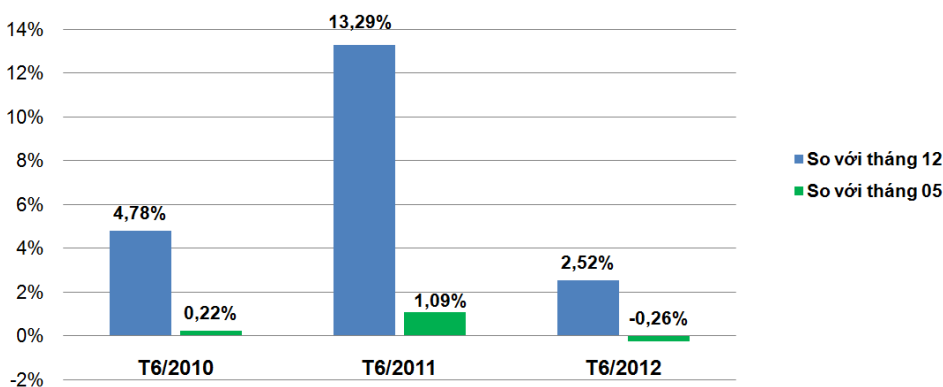
Điện thoại: (84-511) 3553 666

Fax: (84-511) 3553 888

THÔNG TIN VĨ MÔ

Chỉ số tháng 06/2012	Tăng/giảm so với tháng trước	Tăng/giảm so với cùng kỳ năm trước
Chỉ số giá tiêu dùng (CPI)	- 0,26%	+ 6,9%
Chỉ số sản xuất công nghiệp	+ 2%	+ 8%
Tổng mức hàng hóa bán lẻ và doanh thu DVTĐ	- 0,5%	+ 14,7%
Tổng kim ngạch xuất khẩu	+ 0,6%	+ 13,6%
Tổng kim ngạch nhập khẩu	- 3,2%	+ 12,6%

Mức tăng CPI tháng 06 mỗi năm



Nguồn: Tổng cục thống kê - GSO

Chỉ số tiêu dùng tháng 6/2012 giảm 0,26% so với tháng trước

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 6/2012 đã giảm 0,26% so với tháng trước, đây là tháng đầu tiên CPI giảm sau 38 tháng tăng liên tục, trước đó ba tháng liên tiếp CPI chỉ tăng thấp ở mức dưới 0,2% theo hướng mức tăng giảm dần. CPI tháng 6/2012 tăng 2,52% so với tháng 12/2011 và tăng 6,9% so với cùng kỳ năm trước. CPI bình quân sáu tháng đầu năm tăng 12,2% so với bình quân cùng kỳ năm 2011.

Các nhóm hàng hóa, dịch vụ có chỉ số giảm so với tháng 5 là : Giao thông giảm 1,64%; nhà ở và vật liệu xây dựng giảm 1,21% ; văn hoá giải trí và du lịch giảm

0,27%; hàng ăn và dịch vụ ăn uống giảm 0,23%; bưu chính viễn thông giảm 0,02%.

Trong khi đó các nhóm hàng hoá và dịch vụ có chỉ số giá tăng so với tháng trước là: may mặc, mũ nón, giày dép tăng 0,62%; nhóm thiết bị, đồ dùng gia đình và nhóm thuốc và dịch vụ y tế cùng tăng 0,46%; đồ uống và thuốc lá tăng 0,33%; giáo dục tăng 0,1%.

Không nằm trong rổ các mặt hàng tính chỉ số giá, chỉ số giá vàng tháng 6/2012 giảm 2,03% so với tháng trước, giảm 7,51% so với tháng 12/2011 và tăng 9,12% so với cùng kỳ năm 2011. Chỉ số giá đô la Mỹ tháng 6/2012 tăng 0,2% so với tháng trước, giảm 0,8% so với tháng 12/2011 và tăng 1,18% so với cùng kỳ năm 2011.

Kim ngạch hàng hóa xuất khẩu tháng 6 ước tính đạt 9,8 tỷ USD

Kim ngạch hàng hóa xuất khẩu tháng 6 ước tính đạt 9,8 tỷ USD, tăng 0,6% so với tháng trước và tăng 13,6% so với cùng kỳ năm 2011. Tính chung 6 tháng đầu năm, kim ngạch hàng hóa xuất khẩu đạt 53,1 tỷ USD, tăng 22,2% so với cùng kỳ năm trước. Về thị trường hàng hóa xuất khẩu của nước ta trong 6 tháng đầu năm, Hoa Kỳ là thị trường lớn nhất, tiếp đến là EU, ASEAN, Nhật Bản, Trung Quốc và Hàn Quốc.

Kim ngạch hàng hóa nhập khẩu tháng 6 ước tính đạt 9,9 tỷ USD, giảm 3,2% so với tháng trước và tăng 12,6% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung 6 tháng đầu năm, kim ngạch hàng hóa nhập khẩu đạt 53,8 tỷ USD, tăng 6,9% so với cùng kỳ năm 2011, đây là mức tăng thấp nhất kể từ sau năm 2009. Về thị trường hàng hóa nhập khẩu trong 6 tháng đầu năm, Trung Quốc là thị trường lớn nhất, tiếp đến là ASEAN, Hàn Quốc, Nhật Bản, EU, Hoa Kỳ.

Nhập siêu tháng 6 ước tính đạt 150 triệu USD, bằng 1,5% kim ngạch hàng hóa xuất khẩu. Nhập siêu 6 tháng đầu năm 2012 ước tính 685 triệu USD, bằng 1,3% kim ngạch hàng hóa xuất khẩu, là mức nhập siêu thấp nhất trong nhiều năm qua và là hệ quả của nền sản xuất vốn chủ yếu sử dụng nhiều nguyên liệu nhập khẩu nhưng do gặp nhiều khó khăn nên nhu cầu đầu vào cho sản xuất giảm. Do đó cần có những giải pháp hữu hiệu và đồng bộ nhằm thúc đẩy sản xuất trong nước, tăng lượng hàng xuất khẩu, từ đó kích thích thị trường tiêu thụ hàng nhập khẩu ở trong nước trong sự kiểm soát để có mức nhập siêu hợp lý.

Thu hút FDI trong 6 tháng đầu năm 2012

Theo Cục Đầu tư nước ngoài, tính đến ngày 20/06/2012 cả nước có 452 dự án mới được cấp GCNĐT với tổng vốn đăng ký đạt 4,76 tỷ USD, bằng 75,4% so với cùng kỳ năm 2011. Có 123 lượt dự án đăng ký tăng vốn đầu tư với tổng vốn đăng ký tăng thêm 1,62 tỷ USD, bằng 64,5% so với cùng kỳ năm 2011. Tính chung cả vốn đầu tư đăng ký cấp mới và tăng thêm trong 6 tháng 2012 là 6,38 tỷ USD, bằng 72,3% so với cùng kỳ năm 2011. Trong 6 tháng đầu năm ước tính các dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài đã giải ngân được 5,4 tỷ USD, tăng 1,9% so với cùng kỳ năm 2011, so với các năm trước vốn thực hiện 6 tháng đầu năm 2012 duy trì ở mức ổn định.

Trong 6 tháng đầu năm 2012 lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo đứng đầu trong các lĩnh vực thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài với 193 dự án đầu tư đăng ký mới và 95 dự án tăng vốn với tổng vốn cấp mới và tăng thêm 4,02 tỷ USD (chiếm 63% tổng vốn đầu tư đăng ký); lĩnh vực kinh doanh bất động sản đứng thứ 2; lĩnh vực bán buôn, bán lẻ; sửa chữa đứng thứ ba.

Có 43 quốc gia và vùng lãnh thổ có dự án đầu tư tại Việt Nam trong 6 tháng đầu năm, Nhật Bản là nước dẫn đầu, tiếp đến vị trí thứ hai là British Virgin và vị trí thứ 3 là Hàn Quốc.

Bình Dương tiếp tục là địa phương thu hút nhiều vốn FDI nhất, tiếp đến là Đồng Nai và đứng thứ ba là Hải Phòng.

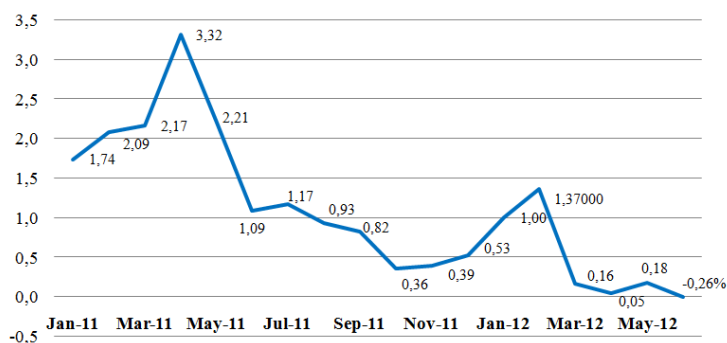
Một số dự án lớn được cấp phép trong 6 tháng đầu năm 2012

Dự án khu đô thị Tokyu Bình Dương do nhà đầu tư Nhật Bản đầu tư tại Bình Dương với tổng vốn đầu tư đăng ký 1,2 tỷ USD; dự án Cty TNHH Sản xuất lốp xe Bridgestone VN; dự án sản xuất và xuất khẩu 100% sản phẩm lốp cao su do Nhật Bản đầu tư tại Hải Phòng với tổng vốn đầu tư 574,8 triệu USD; dự án Công ty sản xuất toàn cầu LIXIL Việt Nam tại Đồng Nai với tổng vốn đầu tư 441 triệu USD; dự án nhà máy sản xuất sợi tại KCN Hải Yên, TP Móng Cái, Quảng Ninh của nhà đầu tư Hồng Kông với tổng vốn đầu tư 300 triệu USD; dự án Công ty TNHH Công nghiệp Nishina Việt Nam tại Hải Phòng với tổng vốn đầu tư 250 triệu USD.

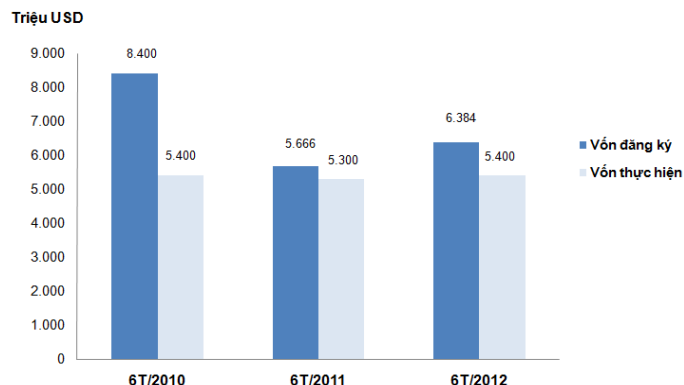
Nguồn: FPTS tổng hợp

Thông số vĩ mô

Diễn biến CPI qua các tháng

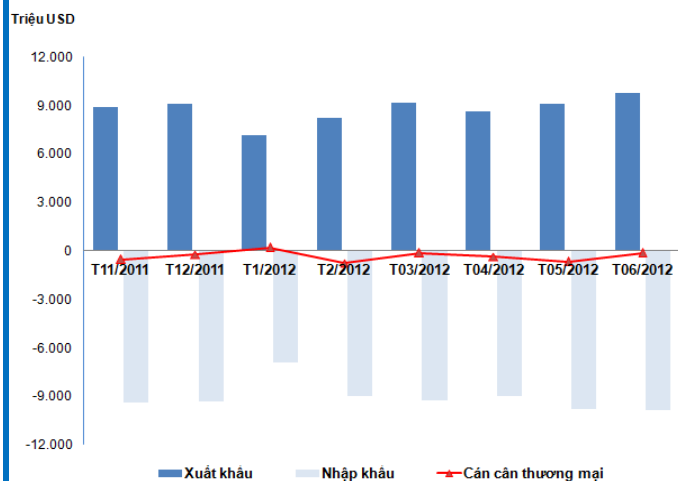


Vốn FDI tháng 06 hàng năm

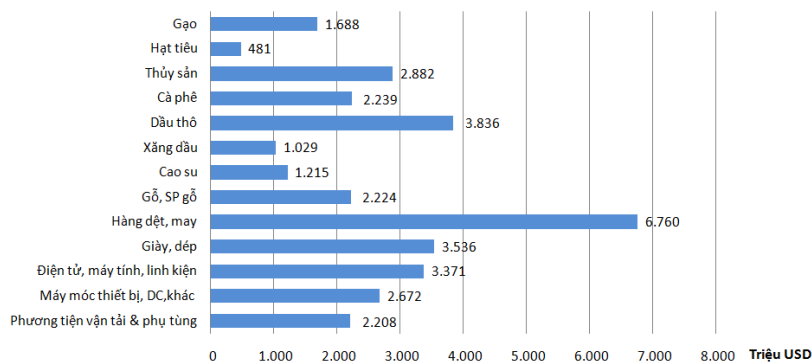


Nguồn: GSO, FIA

Tình hình XNK qua các tháng

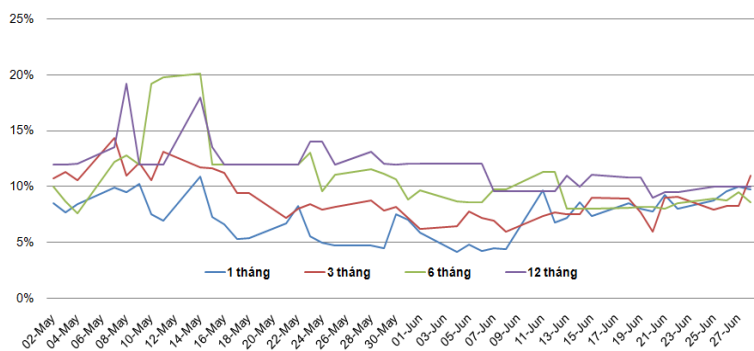


Kim ngạch xuất khẩu 6 tháng đầu năm 2012

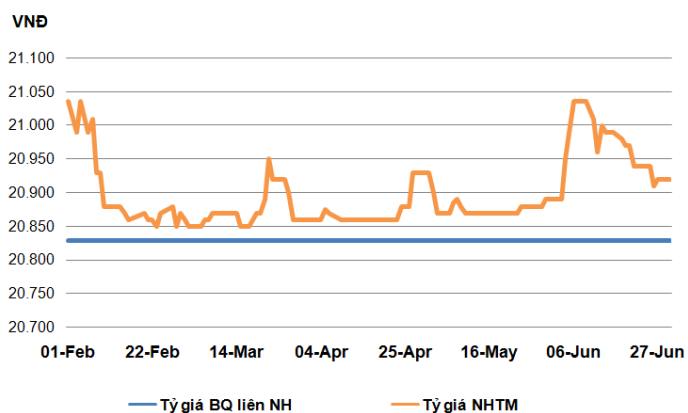


Nguồn: GSO

Biến động LSBQ liên NH từ 05/2012 đến 06/2012



Biến động tỷ giá BQ liên NH và tỷ giá NHTM



Nguồn: SBV, VCB

I. THÔNG TIN TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG

1. Huy động vốn 6 tháng tăng 7,83%

Chiều ngày 03/07/2012, Chính phủ tổ chức phiên họp báo thường kỳ tháng 6.

Theo báo cáo của Chính phủ, so với thời điểm 31/12/2011, tổng phương tiện thanh toán (M2) trong 6 tháng đầu năm ước tăng 6,84% (tháng 5 tăng 4,47%), tổng số dư tiền gửi khách hàng tại các tổ chức tín dụng tăng 7,83% (tháng 5 tăng 5,42%).

Điều này cho thấy thanh khoản của hệ thống ngân hàng đang ngày càng tốt lên, tổng dư nợ tín dụng của nền kinh tế đã tăng dần trở lại, tỷ giá ổn định, cán cân thanh toán được cải thiện.

Tuy nhiên, hệ thống ngân hàng còn tồn tại nhiều khó khăn thách thức như chưa khơi thông tốt dòng vốn trong nền kinh tế, tình trạng nợ xấu ngân hàng chưa được giải quyết.

Mặc dù tổng phương tiện thanh toán, tổng số dư tiền gửi tăng lên đáng kể nhưng tổng dư nợ tín dụng 6 tháng đầu năm vẫn ở mức thấp.

Lãi suất cho vay tuy giảm song vẫn ở mức cao, doanh nghiệp vẫn khó tiếp cận được vốn vay.

Trước tình hình này, Chính phủ yêu cầu Ngân hàng Nhà nước (NHNN) cần có biện pháp quyết liệt xử lý nợ xấu, điều hành lãi suất theo lạm phát mục tiêu (7-8%), nhanh chóng khơi thông dòng vốn để các doanh nghiệp dễ tiếp cận.

NHNN cần có biện pháp quyết liệt xử lý nợ xấu; điều hành lãi suất theo lạm phát mục tiêu (7-8%); nhanh chóng khơi thông dòng vốn để các doanh nghiệp dễ tiếp cận. Điều hành mức cung tiền (M2) và mức tăng trưởng tín dụng hợp lý, tránh dồn vào cuối năm, để vừa đảm bảo mục tiêu tăng trưởng nhưng không để lạm phát cao quay trở lại.

(Nguồn: Gafin)

2. Nếu chỉ Ngân hàng Nhà nước đứng ra xử lý nợ xấu, thì...

“Nếu chỉ Ngân hàng Nhà nước đứng ra xử lý với nội bộ ngân hàng, rất có thể sẽ xảy ra trường hợp ‘thiên vị’ giữa

doanh nghiệp này với doanh nghiệp kia”, đó là chia sẻ của ông Phạm Thế Anh, quyền Viện trưởng Viện Chính sách công & Quản lý, trường Đại học Kinh tế Quốc dân, khi nói về vai trò của Ngân hàng Nhà nước trong việc vận hành công ty mua bán nợ xấu quốc gia.

Hiện tại, tổng dư nợ tín dụng trong hệ thống ngân hàng vào khoảng 2,7 triệu tỷ đồng, để xác định chính xác nợ xấu là bao nhiêu cần có sự phân biệt rõ ràng giữa các khoản nợ xem trong đó có bao nhiêu % nợ thuộc nhóm 1, nhóm 2, nhóm 3, bao nhiêu % còn lại thuộc nhóm 4 và nhóm 5. Để phân loại nợ chính xác nên phân theo nợ quá hạn và phân nợ theo mức độ nghiêm trọng của từng khoản nợ.

Bên cạnh đó, cũng cần phải xem khoản nợ xấu đó có tài sản thế chấp hay không, nếu có tài sản thế chấp thì việc xử lý sẽ đơn giản hơn. Tuy nhiên, với các khoản nợ có tài sản thế chấp thì cần thực hiện bước nữa là định giá các tài sản thế chấp đó để xác định xem giá trị của tài sản đó còn bao nhiêu % so với khoản nợ đó, từ đó mới đưa ra phương hướng xử lý hiệu quả nhất.

Sau khi phân loại nợ xấu theo các tiêu chí khác nhau, bước tiếp theo cần phân biệt là doanh nghiệp Nhà nước chiếm bao nhiêu %, doanh nghiệp tư nhân chiếm bao nhiêu % trong tổng nợ xấu hiện nay. Cũng cần xây dựng các tiêu chí phân loại quy mô của các khoản nợ xấu để có hình thức xử lý phù hợp. Đối với doanh nghiệp Nhà nước, dĩ nhiên việc xử lý nợ xấu sẽ dễ dàng hơn, vì đây dù sao cũng là tài sản của Nhà nước. Do đó, Bộ Tài chính có thể nhanh chóng chủ động xử lý các khoản nợ xấu này.

Còn đối với doanh nghiệp tư nhân, bài toán xử lý nợ xấu sẽ phải khác hơn rất nhiều so với doanh nghiệp Nhà nước. Tuy nhiên, bất kể là doanh nghiệp Nhà nước hay tư nhân, việc xử lý nợ xấu phải đảm bảo minh bạch thông tin và không để các nhóm lợi ích chi phối.

Thời gian qua, chúng ta đang nói nhiều đến đề xuất của Ngân hàng Nhà nước về việc thành lập công ty mua bán nợ xấu, có tổng vốn ban đầu khoảng 100.000 tỷ đồng. Tôi hoàn toàn đồng tình với chủ trương thành lập một

công ty mua bán nợ xấu như đề xuất của Ngân hàng Nhà nước nhưng câu hỏi đặt ra là: tiền ở đâu, giám sát như thế nào, thực hiện ra làm sao...?

Ngân hàng Nhà nước không thể bỏ 100.000 tỷ đồng ra để giải quyết nợ xấu mà không giải trình rõ nguồn tiền đó lấy từ đâu. Bởi nguồn thu của Ngân hàng Nhà nước chủ yếu là từ dự trữ bắt buộc và kinh doanh tiền tệ và nguồn thu này cần dùng để điều tiết thị trường. Chúng ta cần tuyệt đối tránh in tiền để cứu nợ xấu. Bởi vì in tiền như thế thì đang san sẻ gánh nặng nợ cho người dân. Nếu xử lý không tốt mà khoản tiền này bị mất thì tự nhiên người dân phải gánh chịu toàn bộ những khoản nợ xấu đó.

Chủ trương thì đúng nhưng bước đi cụ thể như thế nào để hiệu quả cao nhất là điều cần minh bạch. Nếu chỉ trông chờ vào nguồn lực trong nước để giải quyết bài toán nợ xấu hiện nay là chậm chạp khó khả thi.

Hơn nữa, khi nợ xấu của hệ thống ngân hàng mà chỉ có mình Ngân hàng Nhà nước tham gia xử lý tôi e rằng thông tin sẽ không được minh bạch và quá trình định giá các khoản nợ xấu sẽ không được chính xác. Bên cạnh đó, rất có thể sẽ xảy ra tình trạng chỉ cứu các doanh nghiệp Nhà nước, còn doanh nghiệp tư nhân thì việc giải cứu sẽ không được chú trọng. Do đó, khi triển khai mua nợ xấu cần có sự bình đẳng giữa doanh nghiệp Nhà nước và các doanh nghiệp tư nhân. Đồng thời kèm theo đó là cổ phần hoá hoặc bán đứt doanh nghiệp Nhà nước cho các tổ chức tư nhân trong nước hoặc nước ngoài.

Trong quá trình xử lý nợ xấu cũng cần phải chấp nhận thực tế là doanh nghiệp nào quá xấu và không nằm trong lĩnh vực nhạy cảm thì cần có cơ chế cho họ thực hiện phá sản. Tuy nhiên, với bối cảnh kinh tế vĩ mô hiện nay, không nên để xảy ra đổ vỡ hệ thống, vì tác động lan truyền của nó trong nền kinh tế là rất lớn, đặc biệt là các tổ chức tín dụng.

Trong trường hợp công ty mua bán nợ xấu được thành lập theo đề xuất của Ngân hàng Nhà nước thì theo tôi, Ngân hàng Nhà nước chỉ nên giữ vai trò cung cấp thông tin, giám sát và phối hợp hành động giữa các bên, chứ Ngân hàng Nhà nước không thể là người cung cấp

nguồn lực tài chính duy nhất để xử lý nợ xấu trong hệ thống ngân hàng.

Do đó, Ngân hàng Nhà nước chỉ là một thành viên trong ủy ban hay trong công ty mua bán nợ xấu này. Nguồn lực xử lý nợ xấu có thể huy động ở nhiều kênh khác nhau như từ Bộ Tài chính, các tổ chức kinh tế tài chính khác trong nước, đặc biệt cần phải chấp nhận nguồn lực từ nước ngoài tham gia vào quá trình xử lý nợ xấu hiện nay.

Thực chất, với nguồn vốn từ Bộ Tài chính thì cũng sẽ gặp khó khăn, vì thâm hụt ngân sách vẫn đang trong tình trạng triền miên từ năm này qua năm khác, nếu bỏ tiền ra xử lý nợ xấu, thì tiền đó bản chất cũng là đi vay nợ, nếu dùng nợ để mua lại nợ thì đây là bài toán rất rủi ro. Trong khi đó, các tổ chức tài chính khác trong nước hiện nay cũng đang gặp khó khăn nên nguồn lực cũng sẽ không có nhiều.

Vì vậy, để giải quyết nhanh và dứt điểm bài toán nợ xấu cần chấp nhận có sự tham gia của các tổ chức nước ngoài, nếu các nhà đầu tư nước ngoài sẵn sàng tham gia thì đây là điều tốt cho nền kinh tế. Theo ông Phạm Thế Anh, những tư tưởng trông chờ vào các tổ chức trong nước xử lý nợ xấu trong hệ thống ngân hàng hiện nay là tư tưởng cục bộ, có thể những tư tưởng này bị chi phối bởi các nhóm lợi ích trong nước bằng cách này hay cách khác để làm sao nợ xấu được xử lý theo hướng có lợi cho họ. Việc xử lý nợ xấu của các doanh nghiệp Nhà nước nên hạn chế sử dụng nguồn lực tài chính từ ngân sách Nhà nước. Chúng ta nên đẩy nhanh quá trình mua lại nợ xấu của các doanh nghiệp Nhà nước thông việc bán rẻ hoặc ưu đãi chính sách, ví dụ như miễn giảm thuế trong một thời gian nhất định, cho tổ chức mua lại các doanh nghiệp này.

Nếu chỉ Ngân hàng Nhà nước đứng ra xử lý với nội bộ ngân hàng, rất có thể sẽ xảy ra trường hợp “thiên vị” giữa doanh nghiệp này với doanh nghiệp kia. Điều này có thể đưa đến kết quả là khoản nợ xấu của một doanh nghiệp nào đó có thể được định giá cao hơn so với giá trị thật của nó.

Vì vậy, để tránh những tiêu cực có thể xảy ra trong quá trình xử lý nợ xấu thì khi thành lập công ty mua bán nợ

xấu phải có đầy đủ các thành phần khác nhau như: bộ phận pháp lý, có cơ quan kiểm toán và định giá độc lập để định giá khoản nợ xấu hay tài sản thế chấp của khoản nợ xấu đó, có các cố vấn kinh tế có kinh nghiệm, có đại diện của Bộ Tài chính, có những bộ phận giám sát độc lập từ bên ngoài... khi đó việc xử lý nợ xấu sẽ nhanh và minh bạch hơn so với hiện nay.

(Nguồn: Vneconomy)

3. Sẽ cần gói kích cầu 2012?

Lãi suất "thất bại"

Một gói kích cầu trong năm 2012 là điều rất khó được thực hiện - một số quan chức đã từng phát biểu. Nhưng thời điểm đó là vào Quý I và đầu Quý II năm nay. Còn hiện thời, tình hình dường như đã bước sang một lần ranh mới mà theo đó, hình ảnh gói kích cầu năm 2009 có thể tái hiện vào năm 2012 này.

Những nguồn cơn dẫn đến sự cần thiết của gói kích cầu năm nay vẫn gần như y nguyên. Bốn lần liên tục hạ trần lãi suất huy động đã chỉ để lại một dấu ấn mờ nhạt, nếu không muốn nói là khả năng chống đỡ của doanh nghiệp vẫn nguyên vẹn trạng thái mòn mỏi và chưa biết sẽ gục ngã vào lúc nào. Những người theo trường phái lạc quan có thể viện dẫn ra trường hợp của Eximbank hay một số ngân hàng khác về thực tế giảm lãi suất cho vay. Thế nhưng cần lưu ý là cú giảm lãi suất cho vay về mức kỷ lục 7% của ngân hàng Eximbank đã chỉ diễn ra vào thượng tuần tháng 6/2012, tức có độ trễ so với thời điểm đầu tháng 3/2012 - khi Ngân hàng Nhà nước lần đầu tiên giảm trần lãi suất huy động - đến hơn 3 tháng.

Trong khi đó, gói tín dụng giá thấp của Vietcombank hay BIDV đều giống như những trường hợp cá biệt hơn là một cái gì đó đại trà. Dù thực tế đang phản ánh thực trạng quá dư thừa vốn của nhiều ngân hàng, đặc biệt nhóm G14, nhưng tốc độ và tỷ lệ giải ngân vẫn là một vấn đề đau đầu đối với chính các ngân hàng này. Cho đến nay, chỉ có Eximbank là ngân hàng duy nhất đạt được kỷ lục giải ngân đến 2.700 tỷ đồng trong hơn một tuần đầu "mở bán" với mức lãi suất cho vay 7%. Còn lại, tiến độ của nhiều ngân hàng khác vẫn như... rùa bò.

Cũng theo đó, sau gần 4 tháng từ thời điểm chính sách tín dụng được nới lỏng, vốn vay đến tay doanh nghiệp

vẫn được ví như... chuyện trong mơ. Ngay cả những doanh nghiệp chấp nhận vay với mức lãi suất 15-16% mà còn khó, vậy nên chẳng mấy đơn vị thỏa mãn được những điều kiện ngặt nghèo của ngân hàng ở vùng lãi suất cho vay 12-13%.

Bối cảnh u ám trên càng kích thích cho những hệ quả phát sinh từ các ngành sản xuất, tiêu dùng. Trong khi cánh cửa xuất khẩu ngày càng bị hạn hẹp bởi sự khó khăn của các quốc gia ở châu Âu và Mỹ, tình cảnh dư thừa lúa gạo trong nước đã khiến cho mặt hàng nông sản quá thiết yếu này cũng rơi vào tình trạng giảm giá, nông dân bị thương lái ép giá. Theo đó, nhiều mặt hàng nông sản và thủy sản khác cũng chịu chung số phận. Cho tới nay, đã không hiếm chuyện nông dân nuôi cá tra bị lỗ, còn nhiều nhà máy thủy sản thi nhau đóng cửa. Ở một đầu cân khác, những ngành nghề công nghiệp nặng như sắt thép, xi măng vẫn chịu cảnh tồn ứ thành phẩm trong kho. Hệ số tiêu thụ vẫn như đánh đố với các doanh nghiệp.

Gói kích cầu 200.000 tỷ đồng?

Cũng bởi thực trạng chưa thể cải thiện trên, vào những ngày này bắt đầu râm ran dư luận về khả năng Chính phủ sẽ phải vào cuộc một cách "quyết liệt" hơn. Gói kích cầu lại một lần nữa được bàn tới. Cần nhắc lại, không phải vô cớ mà vào đầu tháng 6/2012, một số chuyên gia như ông Nguyễn Trần Nam - Thứ trưởng Bộ Xây dựng, Lê Xuân Nghĩa - thành viên Hội đồng Tư vấn tài chính và tiền tệ quốc gia, đã đề cập đến những con số "khủng" về tín dụng, có thể lên đến 200.000 tỷ đồng, sẽ được bơm vào nền kinh tế trong nửa cuối năm 2012. Sau đó, thông tin này được chính thức hóa phần nào từ thuyết minh của Phó Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc trước Quốc hội.

Như vậy, nhiều khả năng từ tháng 7/2012, cơ chế giải phóng tín dụng bắt đầu được thực thi. Con số tín dụng mà nền kinh tế nhận được hàng tháng có thể vào khoảng 21.000 tỷ đồng. Còn nếu tính luôn cả tăng trưởng tín dụng từ hệ thống ngân hàng, mỗi tháng nền kinh tế và các doanh nghiệp có thể tiếp nhận đến trên 70.000 tỷ đồng.

So với gói kích cầu năm 2009, con số trên là không tệ. Vào năm 2009, chương trình kích cầu có giá trị lên đến 143.000 tỷ đồng. Trong đó có những khoản đáng chú ý như hỗ trợ lãi suất cho vay tín dụng - 17.000 tỷ, ứng trước ngân sách Nhà nước để thực hiện một số dự án cấp bách - 37.000 tỷ, chuyển nguồn vốn đầu tư kế hoạch 2008 sang 2009 - 30.000 tỷ, thực hiện chính sách giảm thuế - 28.000 tỷ, tăng thêm dự nợ bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp - 17.000 tỷ.

Còn vào năm 2012, trước mắt Nhà nước đã có gói hỗ trợ miễn giảm thuế 29.000 tỷ đồng. Tuy nhiên, như một số chuyên gia bình phẩm, con số này mới chỉ đủ cho doanh nghiệp đỡ thôi thóp chứ chưa thể giải quyết cơ bản tình hình. Còn nếu đúng như dự kiến bơm tiền 200.000 tỷ đồng, giá trị gói hỗ trợ năm nay còn lớn hơn cả con số 8 tỷ USD của gói kích cầu năm 2009. Gói hỗ trợ này, dù có được gọi bằng một cái tên nào đó, nhưng về thực chất phải nhắm đến mục tiêu kích thích sức mua và tái tạo sức bật cho các doanh nghiệp và nền kinh tế.

Nếu nửa cuối năm 2012 được chứng kiến gói kích cầu mới, các thị trường cũng vì thế có thể tái khởi động từ tư thế ngủ đông quá lâu của chúng. Đặc biệt, bất động sản với tư cách là một thị trường "được Chính phủ quan tâm nhiều nhất" - như lời của chuyên gia Lê Xuân Nghĩa, sẽ có hy vọng giảm bớt dư nợ và tỷ lệ nợ xấu vay ngân hàng.

Một báo cáo của Ủy ban Giám sát Tài chính Quốc gia vào cuối năm 2011 đã cho thấy con số dư nợ bất động sản lên tới 348.000 tỷ đồng, chứ không phải "chỉ" 200.000 tỷ đồng như Bộ Xây dựng công bố. Đồng thời, nợ xấu thực tế cũng lên tới 56.000 tỷ đồng, chứ không phải chỉ có vài chục ngàn tỷ như phỏng đoán trước đây.

Sự khác biệt quá lớn giữa những con số trên cũng cho thấy nợ và nợ xấu đang trở thành một áp lực ghê gớm không chỉ đối với Chính phủ mà còn với mọi người dân đóng thuế.

(Nguồn: Vietnamnnet)

II. THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

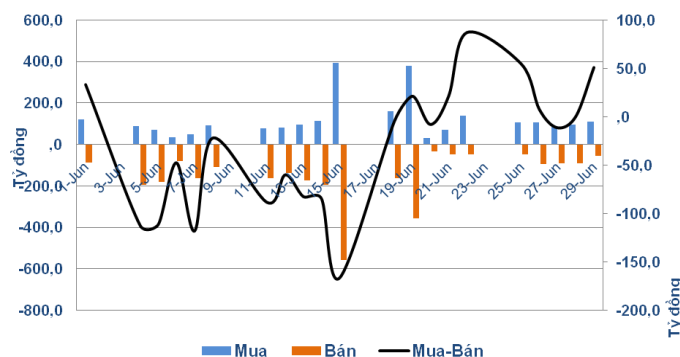
A. Tổng hợp thị trường

Biến động thị trường tháng 06/2012

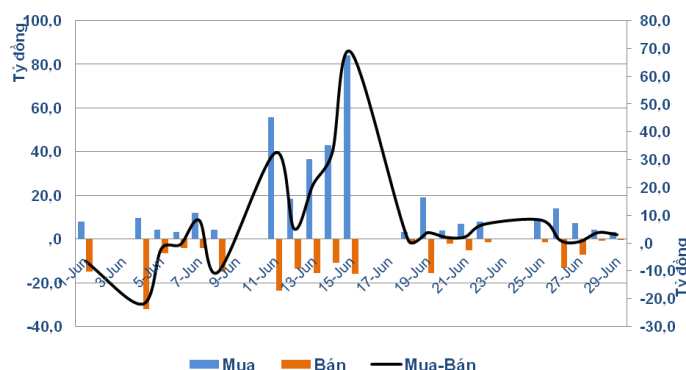
Chỉ tiêu	ĐVT	VN-Index	VN30-Index	HNX-Index	UPCOM-Index
Chỉ số đầu tháng	Điểm	428,80	505,65	74,36	36,02
Chỉ số cuối tháng	Điểm	422,37	497,73	71,07	36,49
Tăng/giảm chỉ số trong tháng	Điểm	-6,43	-7,92	-3,29	0,47
Tỷ lệ tăng/giảm chỉ số	%	-1,50	-1,60	-4,42	1,30
Tổng khối lượng giao dịch	Triệu	1.000,55	346,78	799,13	8,30

Giao dịch NĐT Nước ngoài tháng 06/2012

Giao dịch NĐTNN sàn HOSE tháng 06/2012



Giao dịch NĐTNN sàn HNX tháng 06/2012



Top 10 mã CP tăng/giảm trên 2 sàn trong tháng 06/2012

Mã CP	Doanh nghiệp	Giá ngày 01/06 (đồng)	Giá ngày 29/06 (đồng)	Thay đổi (%)
-------	--------------	-----------------------	-----------------------	--------------

TOP 10 HOSE MÃ CỔ PHIẾU TĂNG TRƯỞNG NHANH NHẤT

DLG	Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long	8.400	13.100	56%
TDC	Công ty Cổ phần Kinh doanh và Phát triển Bình Dương	9.400	13.400	43%
BTP	Công ty Cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa	4.500	6.400	42%
VES	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng điện Mê Ca Vneco	1900	2.700	42%
VPK	Công ty Cổ phần Bao bì dầu thực vật	10.600	14.800	40%
AVF	Công ty Cổ phần Việt An	9.900	13.700	38%
NVN	Công ty Cổ phần Nhà Việt Nam	6.100	8.400	38%
SBS	Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín	3.900	5.300	36%
CLG	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Nhà đất COTEC	9.300	12.100	30%
KMR	Công ty Cổ phần Mirae	4.000	5.200	30%

TOP 10 HOSE MÃ CỔ PHIẾU TĂNG TRƯỞNG CHẬM NHẤT

DTT	Công ty Cổ phần Kỹ nghệ Đô Thành	9.100	7.200	-21%
DAG	Công ty Cổ phần Tập đoàn Nhựa Đông Á	13.600	10.800	-21%
GIL	Công ty Cổ phần Sản xuất Kinh doanh Xuất nhập khẩu Bình Thạnh	42.500	34.700	-18%
SRC	Công ty Cổ phần Cao Su Sao Vàng	17.300	15.200	-12%
VNS	Công ty Cổ phần Ánh Dương Việt Nam	25.800	22.700	-12%
KSA	Công ty Cổ phần Công nghiệp Khoáng sản Bình Thuận	13.400	11.800	-12%
FMC	Công ty Cổ phần Thực phẩm Sao Ta	15.200	13.500	-11%
ALP	Công ty Cổ phần Alphanam	9.000	8.000	-11%
KAC	Công ty Cổ phần Đầu tư Địa ốc Khang An	12.700	11.300	-11%
AGF	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang	32.500	29.200	-10%

Mã CP	Doanh nghiệp	Giá ngày 01/06 (đồng)	Giá ngày 29/06 (đồng)	Thay đổi (%)
-------	--------------	-----------------------	-----------------------	--------------

TOP 10 HNX MÃ CỔ PHIẾU TĂNG TRƯỞNG NHANH NHẤT

BXH	Công ty cổ phần VICEM Bao bì Hải Phòng	4.600	10.300	124%
CVN	Công ty cổ phần Vinam	6.300	13.100	108%
AGC	Công ty Cổ phần Cà phê An Giang	1.400	2.300	64%
CTX	Tổng Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng và thương mại Việt Nam	8.000	13.100	64%
SDS	Công ty Cổ phần Xây lắp và Đầu tư Sông Đà	3.800	6.000	58%
BHV	Công ty Cổ phần Viglacera Bá Hiến	9.000	13.400	49%
PHS	Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng	2.800	4.100	46%
TET	Công ty Cổ phần Vải sợi May mặc Miền Bắc	10.500	15.100	44%
SCR	Công ty Cổ phần Địa ốc Sài Gòn Thương Tín	10.200	14.400	41%
CVT	Công ty Cổ phần CMC	10.000	14.000	40%

TOP 10 HNX MÃ CỔ PHIẾU TĂNG TRƯỞNG CHẬM NHẤT

MKV	Công ty Cổ phần Dược Thú Y Cai Lậy	9.400	6.800	-28%
YBC	Công ty Cổ phần Xi măng và Khoáng sản Yên Bái	15.500	11.300	-27%
GLT	Công ty cổ phần Kỹ thuật điện Toàn Cầu	42.500	15.000	-25%
SAP	Công ty Cổ phần In Sách giáo khoa tại Tp.Hồ Chí Minh	9.500	7.600	-20%
LUT	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Lương Tài	10.000	8.000	-20%
SGH	Công ty Cổ phần Khách sạn Sài Gòn	86.700	70.900	-18%
SDG	Công ty Cổ phần Sadico Cần Thơ	35.300	29.000	-18%
DAC	Công ty Cổ phần Viglacera Đông Anh	17.000	14.100	-17%
NIS	Công ty Cổ phần Dịch vụ Hạ tầng mạng	5.100	4.300	-16%
VC1	Công ty Cổ phần Xây dựng số 1	17.900	15.300	-15%

Thị trường tháng 6/2012

Thị trường tháng 6 cho thấy sự ảm đạm ở cả 2 sàn, cụ thể VN-Index giảm 6,43 điểm (1,5%) và sàn HNX-Index giảm 3,29 điểm (4,4%); khối lượng giao dịch bình quân trên HOSE đạt 47,65 triệu cổ phần, sàn HNX đạt 38 triệu cổ phần. Trong suốt tháng 6, sàn HOSE chỉ đạt 2 phiên giao dịch có giá trị trên 1.000 tỷ đồng còn lại đều đạt giá trị giao dịch thấp từ 429 tỷ đồng đến 926 tỷ đồng (không xét giao dịch thỏa thuận). Trên sàn HNX giá trị giao dịch cao nhất chỉ đạt 686 tỷ đồng, trong suốt tháng cả 2 sàn đều diễn biến theo chiều hướng sideway (biến động ngang) sau đợt giảm điểm mạnh của tháng 5 trước đó.

Trong tháng 6 đã đón nhận một số thông tin trái chiều trong chính sách tiền tệ, hệ thống Ngân hàng cũng như tình hình hoạt động doanh nghiệp như: trần lãi suất huy động giảm về 9%/năm, Chính phủ sẽ bơm 21.000 tỷ đồng/tháng, tỷ lệ nợ xấu của hệ thống Ngân hàng lên mức 10%, CPI tháng 06 của cả nước giảm 0,26%, chỉ số tồn kho tăng 26% so với cùng kỳ năm 2011.... chính những thông tin trên đã làm cho thị trường đã có những phiên tăng/giảm đan xen nhau dẫn đến biến động ngang trong suốt tháng qua trên cả 2 sàn. Nhóm các cổ phiếu tăng mạnh trong tháng qua bao gồm: DLG (56%), TDC (43%), BTP (42%), BXH (124%), CVN (108%); nhóm các cổ phiếu giảm điểm mạnh bao gồm: DTT (-21%), DAG (-21%), GIL (-18%), MKV (-28%), YBC (-27%).

VN - Index



HNX - Index



Nhận định ngắn cho tháng 07/2012

Dưới góc độ PTKT, thị trường đang diễn biến theo mô hình đầu vai ngược kéo dài từ tháng 08/2011 đến nay. Vai phải đang trong quá trình hoàn tất tại ngưỡng 410 - 415. Đường trung bình MA 20 và MA 35 vẫn là ngưỡng kháng cự đối với VN-Index và HNX-Index trong thời gian tới. Theo Fibonacci tính từ giữa tháng 02 đến nay, chỉ số HNX-Index đã xuyên thủng ngưỡng 50% đang tiến về mức 61,8%. Về phía VN-Index hiện đang dao động trong vùng hỗ trợ mạnh là mức 78,6% của Fibonacci. Các chỉ báo về khối lượng, dòng tiền đang trong chiều hướng giảm, RSI đã nằm trong vùng quá bán, MACD ở cả 2 sàn đều dưới vùng 0. Hiện chưa có tín hiệu rõ ràng trên 2 sàn.

Ngưỡng hỗ trợ sắp tới của VN-Index ở mức 410, HNX-Index là 65. Mức kháng cự tương ứng là 430 cho VN-Index và 72 cho HNX-Index. Thị trường sẽ tiếp tục đi ngang trong thời gian tới và cần quan sát thêm diễn biến của dòng tiền, khối lượng giao dịch để đánh giá khả năng tích cực của thị trường là cao hay thấp.

Chỉ số	Kháng cự - Hỗ trợ	Cơ bản	Mạnh
HOSE	Hỗ trợ	410	407
	Kháng cự	430	441
HNX	Hỗ trợ	65	59
	Kháng cự	72	79

B. Thông tin hỗ trợ & tiêu cực

❖ Thông tin hỗ trợ

Quốc hội thông qua miễn giảm thuế thu nhập doanh nghiệp, cá nhân

Trong ngày cuối cùng của kỳ họp thứ 3, Quốc hội khóa XIII, các đại biểu Quốc hội đã thông qua việc giảm 30% thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp năm 2012 cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ, doanh nghiệp sử dụng lao động và doanh nghiệp gia công, chế biến nông - lâm - thủy sản.

Đồng thời, miễn thuế khoán (thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân) và thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2012 với hộ, cá nhân kinh doanh nhà trọ, trông giữ trẻ... Như vậy, gói hỗ trợ trị giá 29.000 tỷ đồng của Chính phủ nhằm tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp đã được Quốc hội thông qua.

Ngoài ra, Quốc hội còn thông qua miễn thuế thu nhập cá nhân từ ngày 01/07/2012 đến hết ngày 31/12/2012 với cá nhân có thu nhập chịu thuế ở bậc 1 (thu nhập chịu thuế là 5 triệu đồng/tháng). Đây là nội dung được bổ sung vào Nghị quyết nhằm tăng cường sức mua của người dân.

Nhân xét: *Đây động thái hỗ trợ thiết thực từ Chính phủ trong việc hỗ trợ Doanh nghiệp từng bước tháo gỡ những khó khăn, cắt giảm chi phí, giải quyết hàng tồn kho và thúc đẩy kích cầu từ thị trường tiêu thụ.*

Ủy Ban Chứng khoán sẽ công khai thông tin bất thường trong thời hạn 12 giờ

Ngày 25/6, Ủy ban chứng khoán Nhà nước (UBCK) ban hành quyết định 515/QĐ-UBCK về quy trình thực hiện công bố thông tin trên cổng thông tin điện tử của UBCK (<http://www.ssc.gov.vn>) và báo cáo UBCK cho các đối tượng tham gia thị trường chứng khoán. Theo đó, công ty đại chúng, tổ chức phát hành (ngoại trừ trường hợp phát hành trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh), công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ, Sở giao dịch chứng khoán, trung tâm lưu ký chứng khoán và người có liên quan phải gửi thông tin bằng văn bản qua đường bưu điện đến UBCK hoặc gửi trực tiếp tại trụ sở. Đồng thời, gửi thông tin dưới dạng file dữ liệu điện tử qua email cho UBCK.

Cụ thể, công bố thông tin định kỳ sẽ được đăng trong thời hạn 2 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông tin cần công bố. Công bố thông tin bất thường sẽ được đăng trong thời gian 12 giờ và công bố thông tin theo yêu cầu sẽ được đăng tải trong thời hạn 24 giờ.

Chứng khoán gỡ khó từ thuế

Theo dự thảo Thông tư hướng dẫn về thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập DN và thuế thu nhập cá nhân đối với lĩnh vực chứng khoán, mà Bộ Tài chính đang xây dựng, có nhiều quy định mới theo hướng ưu đãi thuế cho lĩnh vực chứng khoán.

Theo đó, thu nhập từ hoạt động đầu tư chứng khoán được miễn thuế thu nhập DN của tổ chức đầu tư bao gồm: thu



nhập từ cổ tức, lợi tức được chia từ các quỹ đầu tư chứng khoán. Quỹ đầu tư chứng khoán (trừ quỹ đầu tư chứng khoán được thành lập và hoạt động dưới hình thức công ty đầu tư chứng khoán), quỹ đầu tư BĐS không thuộc đối tượng nộp thuế thu nhập DN... Các quy định này được áp dụng cho kỳ tính thuế từ năm 2012 trở đi.

Dự thảo Thông tư còn bổ sung một loạt hoạt động kinh doanh chứng khoán thuộc đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng như: các hoạt động đầu tư của quỹ đầu tư chứng khoán, quỹ đầu tư bất động sản, công ty đầu tư chứng khoán; hoạt động vay tiền để thực hiện giao dịch ký quỹ...

❖ Thông tin tiêu cực

Hàng loạt Công ty hủy niêm yết

Mùa đại hội cổ đông năm nay tiếp tục chứng kiến sự trì hoãn niêm yết cổ phiếu của nhiều công ty đại chúng. Sau làn sóng lên sàn giai đoạn 2006 - 2008, giờ đây không ít lãnh đạo doanh nghiệp tìm mọi cách để thoái lui việc niêm yết, dù cổ đông tha thiết mong mỏi. Ngoài lí do tình hình thị trường không thuận lợi có thể ảnh hưởng tiêu cực đến giá trị cổ phiếu cũng như ảnh hưởng tới cổ đông và nhà đầu tư, lí do quan trọng khác là: ngại sự

kiểm soát của cơ quan quản lý thị trường chứng khoán, ngại phải thực hiện chế độ công bố thông tin khi trở thành công ty niêm yết và ngại cả việc bị thâm tóm bắt ngờ. Chính vì lẽ đó, rất nhiều doanh nghiệp hồ hởi với kế hoạch IPO, rồi lên sàn cách đây 4-5 năm, bao nhiêu giờ lại “biệt tăm”. Ngay cả những ông lớn như: Habeco, Sabeco, BIDV, Petrolimex...sau khi IPO thành công cũng e ngại khi lên sàn.

Nhận xét: Sự khó khăn của thị trường chứng khoán kéo dài trong 3 năm gần đây đã ảnh hưởng không nhỏ tới kế hoạch huy động vốn của nhiều Doanh nghiệp niêm yết, những thất bại của các đợt huy động vốn qua thị trường chứng khoán đang làm nản lòng không chỉ các doanh nghiệp niêm yết mà tác động tới các doanh nghiệp ngoài sàn. Sự trì hoãn niêm yết của các doanh nghiệp phản ánh thị trường chứng khoán đang mất dần bản chất kinh tế, là kênh tìm kiếm nguồn vốn phong phú của Doanh nghiệp.

Giá điện tăng 5% từ ngày 01/07

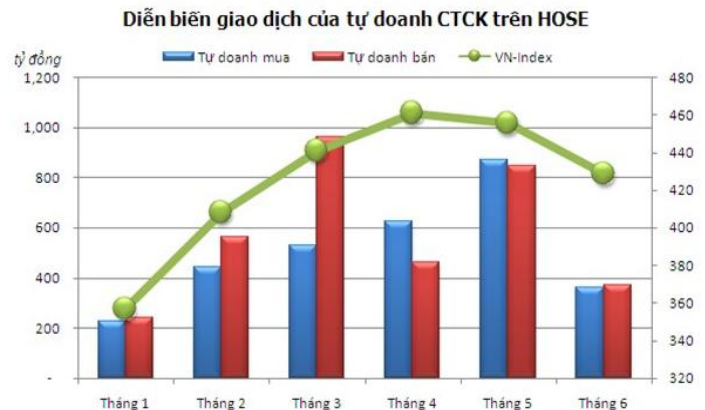
Giá bán điện bình quân là 1.369 đồng/kWh, tăng 65 đồng/kWh so với giá bán điện bình quân đang áp dụng. Thông tin này được Tập đoàn điện lực Việt Nam (EVN) cho biết trong thông báo phát đi tối ngày 29/6. Theo EVN, việc tăng giá bán điện thêm 5% từ ngày 1/7 không tác động lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh và sinh hoạt của người dân. Cụ thể, giá bán điện sinh hoạt bậc thang từ 0 đến 50 kWh áp dụng cho hộ nghèo, hộ thu nhập thấp giữ nguyên ở mức 993 đồng/kWh.

Đây là lần đầu tiên trong năm 2012 giá điện được điều chỉnh tăng. Lần gần đây nhất là vào ngày 20/12/2011, khi giá điện bình quân cũng được điều chỉnh tăng 5% lên 1.304 đồng/kWh.

Nhận xét: Trong lúc nền kinh tế đình trệ, sản xuất khó khăn, chi phí đầu vào tăng lên, tồn kho lại đang tăng cao thì việc tăng giá điện trong lúc này như là một sự vô tình trước khó khăn của cả cộng đồng Doanh nghiệp. Theo nhiều chuyên gia cho rằng, Doanh nghiệp và người dân mong muốn ngành điện cần công khai minh bạch về tài chính, điều chỉnh tăng hợp lý đúng thời điểm. Không nên nhìn vào CPI giảm là cho tăng giá điện là điều sai lầm. CPI giảm do sức mua giảm sút, Doanh nghiệp giảm sản xuất, sống cầm cự.

Tự doanh công ty chứng khoán bán ròng 391 tỷ đồng 6 tháng đầu năm

Theo số liệu của công ty chứng khoán Bản Việt (VCSC), trong 6 tháng đầu năm, khối tự doanh của hơn 100 công ty chứng khoán đã bán ròng hơn 391 tỷ đồng (tính đến 25/6).



Cụ thể, khối này đã mua vào tổng cộng 3.056 tỷ đồng và bán ra 3.448 tỷ đồng. Đáng chú ý, khối tự doanh tập trung bán ròng trong 3 tháng đầu năm, đặc biệt là tháng 3/2012, đây là thời điểm các chỉ số chứng khoán cùng cổ phiếu tăng rất mạnh. Ngay từ đầu năm 2012, nhiều công ty chứng khoán đã xác định tập trung hoạt động chính vào mảng môi giới và chú trọng việc thoái vốn ở hoạt động tự doanh. Tuy nhiên, khi thị trường chứng khoán sôi động, một số công ty chứng khoán có nguồn tiền lớn gửi ngân hàng đã bắt đầu tham gia vào thị trường.

(FPTS tổng hợp)

UBCKNN hướng dẫn các đối tượng tham gia trên thị trường chứng khoán đăng ký công bố thông tin trên Cổng thông tin điện tử UBCKNN

Theo quy định tại Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05/04/2012 (thay thế Thông tư số 09/2010/TT-BTC ngày 15/01/2010) của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán có hiệu lực từ ngày 01/06/2012, Cổng thông tin điện tử UBCKNN là một trong những phương tiện thông tin để các đối tượng tham gia trên thị trường chứng khoán thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin.

Theo quy định tại Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05/04/2012 (thay thế Thông tư số 09/2010/TT-BTC ngày 15/01/2010) của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán có hiệu lực từ ngày 01/06/2012, Cổng thông tin điện tử UBCKNN là một trong những phương tiện thông tin để các đối tượng tham gia trên thị trường chứng khoán thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin.



Ngày 25/06/2012, UBCKNN ban hành Quyết định số 515/QĐ-UBCK hướng dẫn quy trình thực hiện công bố thông tin trên Cổng thông tin điện tử của UBCKNN và báo cáo UBCKNN cho các đối tượng tham gia thị trường chứng khoán. Các đối tượng thực hiện công bố thông tin và báo cáo trên Cổng thông tin điện tử UBCKNN phải đăng ký thực hiện công bố thông tin chậm nhất là 20 ngày kể từ ngày Quyết định này được ký ban hành.

Để thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin trên Cổng thông tin điện tử UBCKNN, các đối tượng tham gia trên thị trường chứng khoán cần thực hiện thủ tục đăng ký công bố thông tin gồm các tài liệu sau:

1. Đăng ký thực hiện công bố thông tin trên Cổng thông tin điện tử UBCKNN;
2. Giấy ủy quyền thực hiện công bố thông tin;
3. Thông tin tổng quát về công ty.

Các đối tượng tham gia trên thị trường chứng khoán tải tài liệu đăng ký công bố thông tin tại địa chỉ www.ssc.gov.vn mục **Thủ tục Hành chính** hoặc mục **Văn bản chứng khoán** trên Cổng thông tin điện tử UBCKNN.

Tài liệu đăng ký công bố thông tin gửi về:

- Phòng Thông tin và Quan hệ Công chúng – Văn phòng UBCKNN
- + Địa chỉ: số 164 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội.
 - + Điện thoại: 04 3934 0773 hoặc 04 3934 0750 (máy lẻ 203)
 - + Email nhận tài liệu đăng ký: congbothongtin@ssc.gov.vn

(Nguồn SSC)

Xu hướng Mua bán – Sáp nhập Công ty chứng khoán

Giai đoạn khó khăn kéo dài của Thị trường chứng khoán có ảnh hưởng sâu rộng và rõ rệt đến các thành viên thị trường. Nhà đầu tư thua lỗ, doanh nghiệp niêm yết không huy động được vốn thông qua phát hành, và nhiều công ty chứng khoán phải cắt giảm nhân sự, giảm quy mô, dừng hoạt động hoặc phải tìm cách sáp nhập với các công ty chứng khoán khác để duy trì hoạt động.

Xu hướng mua bán – sáp nhập các công ty (M&A) vì thế được hình thành một cách tất yếu và sôi động, trong đó mua bán – sáp nhập các công ty chứng khoán cũng là một đề tài được nhắc đến nhiều trong thời gian gần đây.

Xu thế tất yếu

Với sự suy giảm mạnh của thị trường trong năm 2011, các công ty chứng khoán (CTCK) lại có thêm một năm "ác mộng" như đã từng xảy ra trong năm 2008. Hiện tại, có 27 công ty chứng khoán đang niêm yết, chiếm ¼ tổng lượng công ty chứng khoán. Kết quả kinh doanh của các công ty này cũng phần nào thể hiện bức tranh chung của toàn ngành. Hầu hết những công ty lớn là những công ty có tỷ trọng hoạt động tự doanh lớn, phải trích lập dự phòng giảm giá chứng khoán nhiều.

Tiêu biểu với mức lỗ 620 tỷ đồng, CTCP Chứng khoán Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín - SBS không chỉ là quán quân lỗ trong nhóm CTCK mà còn là quán quân lỗ trong số các doanh nghiệp niêm yết. Dù đạt doanh thu lớn, hơn 953 tỷ đồng nhưng chi phí hoạt động kinh doanh đội lên tới gần 1.500 tỷ đồng. SBS chưa có thuyết minh chi tiết về các chi phí, nhưng chắc chắn chi phí lãi vay chiếm tỷ trọng không nhỏ vì cuối năm 2010 công ty đã vay nợ rất nhiều. CTCP Chứng khoán Sài Gòn Hà Nội - SHS đứng thứ 2 với mức lỗ 382 tỷ đồng. Ba công ty khác lỗ trên 100 tỷ là CTCP Chứng khoán Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSI) lỗ 208 tỷ, CTCP Chứng khoán VNDirect (VND) lỗ 206 tỷ và CTCP Chứng khoán Rồng Việt (VDS) lỗ 126 tỷ.

Có 3 công ty đã lỗ liên tiếp 2 năm 2010-2011 là CTCP Chứng khoán Bảo Việt (BVS), CTCP Chứng khoán Hải Phòng (HPC) và CTCP Chứng khoán Sao Việt (SVS). Nếu tiếp tục lỗ trong năm nay thì các công ty sẽ rơi vào diện bị hủy niêm yết bắt buộc.

Với thực trạng ấy, các công ty chứng khoán chắc chắn không thể nằm im chờ đợi vận, mà buộc phải vẫy vùng để tìm lối thoát. Hoạt động M&A trong lĩnh vực này, do đó, đã và sẽ tiếp tục sôi động.

Theo thống kê, đã có hàng loạt nhà đầu tư nước ngoài mua cổ phần của các công ty chứng khoán trong nước. Có thể kể đến thương vụ giữa CTCP Chứng khoán Dầu khí (PSI) bán cổ phần cho Công ty Chứng khoán Nikko Cordial (NCS) của Nhật Bản; thương vụ đối tác Hàn Quốc mua 49% cổ phần của Công ty Chứng khoán Gia Quyền.

Trước đó, đối tác nước ngoài cũng đã hoàn tất nhiều thương vụ mua cổ phần của công ty chứng khoán trong nước, như CTCP Chứng khoán Woori CBV, Golden Bridge Việt Nam, Kenaga Việt Nam.

Qua thực tế, có thể thấy, hai xu hướng M&A giữa các công ty chứng khoán:

Một là, các tổ chức tài chính nước ngoài tiến hành mua lại các công ty chứng khoán trong nước. Đây là cách thức phổ biến trong lĩnh vực M&A trên thị trường chứng khoán thời gian qua, điển hình như các thương vụ vừa nêu.

Hai là, các công ty chứng khoán tiến hành sáp nhập để tồn tại. Tuy nhiên, hình thức này tỏ ra không hiệu quả, bởi sáp nhập hai công ty chứng khoán yếu hầu như không cho kết quả của một phép cộng đơn thuần để thành một công ty chứng khoán mạnh. Trong khi đó, các công ty chứng khoán mạnh cũng không muốn nhận về một đối tác yếu.

Với hai phương thức ấy, có thể nhận ra rằng, tương quan giữa kẻ bán – người mua trong hoạt động M&A công ty chứng khoán. Kẻ bán, xem ra hầu hết là công ty chứng khoán có quy mô nhỏ, tiềm lực hạn chế, không có các tổ chức tài chính mạnh “chống lưng”. Và người mua, thực tế là có tiềm lực mạnh. Trước hết, họ sẵn tiền để hoàn tất thương vụ. Thứ đó, họ chấp nhận bài toán thu hồi vốn khi đầu tư vào các công ty chứng khoán nằm trong tương lai lâu dài. Bởi lẽ, chờ cho đến khi thị trường hồi phục, rồi công ty chứng khoán dần lành vết thương, cho đến lúc hoàn vốn, trước khi tính đến lợi nhuận... chắc chắn là một chặng đường dài, có thể tính bằng nhiều năm.

Lợi hay không lợi?

Khi hai công ty cùng ngành sáp nhập lại với nhau, họ thường kỳ vọng sẽ tạo nên một công ty lớn hơn, mạnh hơn, có sức cạnh tranh cao hơn, giảm chi phí và từ đó có thể tạo ra nhiều lợi nhuận cho cổ đông hơn. Hoạt động của CTCK bao gồm ba phần chính: môi giới, tư vấn và tự doanh. Chúng ta hãy cùng phân tích tác động của việc mua bán sáp nhập các CTCK lên hoạt động của mỗi mảng kinh doanh:

Trước hết, ở mảng môi giới, với điều kiện thị trường như ba năm vừa rồi, khối lượng giao dịch thấp khiến cho mảng môi giới không thể có lãi nhiều (nếu như không lỗ). Các CTCK đang tìm cách tinh giản nhân sự, nhưng nếu đã làm môi giới thì cũng cần có chi nhánh, hệ thống và một lượng nhân sự nhất định để quan hệ với khách hàng và chi phí cho việc này không phải nhỏ.

Hiện nay Bộ Tài chính đã cho phép một cá nhân được mở nhiều tài khoản ở các CTCK khác nhau thì việc cạnh tranh giữa các CTCK không còn là việc cạnh tranh mở tài khoản nữa mà là cạnh tranh về dịch vụ để khách hàng đặt lệnh giao dịch với CTCK. Chi phí cho hoạt động môi giới sẽ tăng lên và doanh thu từ khách hàng cũ giảm vì khách hàng đã có tài khoản tại một CTCK không nhất thiết phải đặt lệnh qua tài khoản đó khi họ giao dịch. Các CTCK có dịch vụ tốt sẽ dần chiếm ưu thế. Mục tiêu sáp nhập hai CTCK để có thêm nhiều khách hàng môi giới giảm tính hấp dẫn.

Ở nghiệp vụ tự doanh, thị trường biến động nhiều dẫn tới việc doanh thu từ tự doanh cũng biến động lớn, nếu mảng tự doanh “lướt sóng” đúng thời điểm thì sẽ lãi nhiều (nhưng chỉ là ngắn hạn), nếu “lướt sóng” sai thời điểm thì sẽ lỗ lớn làm ảnh hưởng tới nguồn vốn hoạt động của công ty. Hoạt động tự doanh đòi hỏi kỹ năng đầu tư của đội ngũ tự doanh và thường thì kỹ năng đầu tư của đội ngũ tự doanh không phát triển thông qua việc mua bán sáp nhập giữa hai CTCK.

Riêng mảng tư vấn thì số lượng giao dịch ít và phí tư vấn đối với các dịch vụ niêm yết hay quản lý sổ cổ đông cũng không phải là nguồn thu lớn. Chỉ có một vài CTCK có đội ngũ tư vấn mạnh hơn, có khả năng làm những giao dịch lớn như phát hành trái phiếu trong nước, phát hành cổ phiếu, trái phiếu quốc tế, hay các giao dịch M&A xuyên quốc gia là có thể đem lại lợi nhuận cho CTCK. Tuy nhiên, những khoản lợi nhuận (cho dù lớn) từ mảng tư vấn cũng chỉ là một phần nhỏ so với vốn của một CTCK cỡ trung và các chi phí phát sinh từ hoạt động môi giới và tự doanh, do đó cũng khó có thể tạo sự khác biệt lớn trong hoạt động của CTCK. Thành công của dịch vụ tư vấn là hoàn toàn ở yếu tố con người, do vậy việc sáp nhập hai CTCK cũng không giải quyết được vấn đề này.

Tóm lại, khi không có sự can thiệp hành chính và khi thị trường có 105 CTCK thì việc sáp nhập một vài CTCK lại với nhau thì cũng khó tạo được những hiệu quả như mong muốn. Do vậy, việc mua bán sáp nhập giữa các CTCK sẽ ít xảy ra vì hoạt động này khó có khả năng tạo giá trị cho cổ đông.

Những điểm sáng

Trong bối cảnh khó khăn, nhiều công ty chứng khoán vẫn đạt kết quả kinh doanh khả quan

CTCP Chứng khoán TP.HCM (HCM) công bố kết quả kinh doanh Quý 1/2012 với doanh thu đạt 158,6 tỷ đồng. Trong đó doanh thu môi giới đạt 36,5 tỷ đồng, doanh thu tự doanh đạt 8,6 tỷ đồng, doanh thu khác đạt hơn 103 tỷ

đồng. Lợi nhuận trước thuế Quý 1/2012 đạt 101,65 tỷ đồng, tăng gấp đôi cùng kỳ 2011 (51,4 tỷ đồng), lợi nhuận sau thuế đạt 81,65 tỷ đồng.

CTCP Chứng khoán Sài Gòn (SSI) vừa công bố kết quả kinh doanh riêng lẻ Quý 1/2012 với doanh thu của công ty đạt 172,4 tỷ đồng, tổng lợi nhuận trước thuế của công ty mẹ SSI lãi trên 246 tỷ đồng, tăng mạnh so với mức lỗ gần 116 tỷ đồng của quý 1/2011.

Đặc biệt, năm 2011, CTCP Chứng khoán FPT (FPTS) vẫn chào bán thành công 11 triệu cổ phiếu cho SBI Securities (Nhật Bản) với giá 45.000 đồng/cổ phiếu – một mức giá khá cao, nâng vốn điều lệ của FPTS sau khi phát hành lên 550 tỷ đồng, trong đó SBI Securities nắm giữ 20%. Hiện nay FPTS là một trong những công ty hoạt động hiệu quả trên thị trường, giữ an toàn tài chính, năm 2011 công ty vẫn đạt 376 tỷ doanh thu và 150,5 tỷ lợi nhuận sau thuế, trong đó hoạt động Tư vấn đóng góp 247 tỷ doanh thu đứng đầu thị trường về doanh thu tư vấn. Quý I/2012, công ty đạt 61,6 tỷ doanh thu và 35,3 tỷ lợi nhuận sau thuế.

(FPTS tổng hợp)

DỊCH VỤ TƯ VẤN TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP

- Tư vấn cổ phần hóa
- Tư vấn chào bán chứng khoán
- Tư vấn phát hành
- Tư vấn niêm yết
- Tư vấn tái cấu trúc vốn
- Tư vấn bảo lãnh phát hành
- Tư vấn lập dự án đầu tư
- Tư vấn thẩm định dự án đầu tư
- Tư vấn định giá
- Dịch vụ rà soát đặc biệt
- Tư vấn dự báo tài chính
- Tư vấn Mua bán và Sáp nhập DN
- Tư vấn hoàn thiện DN
- Tư vấn Quan hệ nhà đầu tư

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM CỦA FPTS

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được cung cấp bởi FPTS dựa vào các nguồn thông tin mà FPTS coi là đáng tin cậy, có sẵn và mang tính hợp pháp. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo tính chính xác hay đầy đủ của các thông tin này.

Cá nhân/tổ chức sử dụng báo cáo này cần lưu ý rằng các nhận định trong báo cáo này mang tính chất chủ quan của chuyên viên phân tích FPTS. Cá nhân/tổ chức sử dụng báo cáo này tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình. FPTS có thể dựa vào các thông tin trong báo cáo này và các thông tin khác để ra quyết định đầu tư của mình mà không bị phụ thuộc vào bất kỳ ràng buộc nào về mặt pháp lý đối với các thông tin đưa ra.

Các thông tin liên quan có thể được xem tại <http://ezsearch.fpts.com.vn> hoặc sẽ được cung cấp khi có yêu cầu.